

Số: 176/ 2024/CV-VPB

Hà Nội, ngày 29 tháng 07 năm 2024

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY

6 tháng/2024

- Tên đơn vị: Ngân hàng Việt nam Thịnh Vượng (VPBank)
- Địa chỉ trụ sở chính : 89 Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội.
- Điện thoại: 04309288900 Fax: 043.9288901
- Email (đăng ký công bố thông tin): vanphonghdqt@vpbank.com.vn
- Vốn điều lệ: 79.339.236.010.000 đồng.
- Mã chứng khoán: VPB
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông.

Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024 của VPBank diễn ra vào ngày 29/04/2024.

Các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông VPBank năm 2024 tóm tắt như dưới đây, bản Nghị quyết ĐHĐCĐ chi tiết đã được công bố thông tin trên website và các Phương tiện, công bố thông tin theo quy định

Stt	Số Nghị quyết	Nội dung
1	NQ01/2024/ĐHĐCĐ	Thông qua Báo cáo của Ban Điều hành
2	NQ02/2024/ĐHĐCĐ	Thông qua toàn văn Báo cáo của Hội đồng quản trị VPBank
3	NQ03/2024/ĐHĐCĐ	Thông qua toàn văn Báo cáo của Ban kiểm soát VPBank
4	NQ04/2024/ĐHĐCĐ	Thông qua báo cáo tài chính riêng lẻ và hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023 của VPBank.
5	NQ05/2024/ĐHĐCĐ	Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2023.
6	NQ06/2024/ĐHĐCĐ	Thông qua mức thù lao và ngân sách hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát VPBank năm 2024.

7	NQ07/2024/ĐHĐCĐ	Phê duyệt danh sách công ty kiểm toán độc lập cho Ngân hàng.
8	NQ08/2024/ĐHĐCĐ	Thông nhất về mặt chủ trương về việc phát hành/bán cổ phiếu theo chương trình lựa chọn dành cho cán bộ nhân viên VPBank năm 2024.
9	NQ09/2024/ĐHĐCĐ	Thông nhất phương án đầu tư góp vốn, hợp tác, liên doanh, liên kết... khác
10	NQ10/2024/ĐHĐCĐ	Thông nhất hợp đồng với công ty con.
11	NQ11/2024/ĐHĐCĐ	Thông qua việc nhận chuyển giao bắt buộc một TCTD là một ngân hàng Thương mại.
12	NQ12/2024/ĐHĐCĐ	Quyết định thành lập chi nhánh, Văn phòng đại diện, Công ty con hoặc các hình thức hiện diện thương mại khác của VPBank tại nước ngoài.
13	NQ13/2024/ĐHĐCĐ	Thông qua việc phát hành trái phiếu quốc tế bền vững (“Sustainability Bond”) theo hình thức phát hành riêng lẻ cho một số nhà đầu tư.
14	NQ14/2024/ĐHĐCĐ	Thông nhất giao cho Hội đồng quản trị một số nội dung sau.
15	NQ15/2024/ĐHĐCĐ	Thông qua việc xin cấp phép bổ sung các ngành nghề kinh doanh của VPBank như sau.
16	NQ16/2024/ĐHĐCĐ	Thông qua, đồng ý xuất toán các khoản nợ đã sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro đáp ứng điều kiện.
17	NQ17/2024/ĐHĐCĐ	Thông qua bản Điều lệ Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng sửa đổi và các nội dung ủy quyền cho HĐQT.
18	NQ18/2024/ĐHĐCĐ	Thông qua dự thảo Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị.
19	NQ19/2024/ĐHĐCĐ	Thông qua dự thảo Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát.
20	NQ20/2024/ĐHĐCĐ	Thông qua dự thảo Quy chế quản trị nội bộ.

21	NQ21/2024/ĐHĐCĐ	Thống nhất số lượng thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2020-2025 là 07 thành viên, trong đó có 01 thành viên HĐQT độc lập.
22	NQ22/2024/ĐHĐCĐ	Bầu bổ sung 02 thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2020-2025.

II. Hội đồng quản trị.

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ngô Chí Dũng	Chủ tịch HĐQT	Bổ nhiệm lại từ 29/05/2020	
2	Bùi Hải Quân	Phó Chủ tịch	Bổ nhiệm lại từ 29/05/2020	
3	Lô Bằng Giang	Phó Chủ tịch	Bổ nhiệm lại từ 29/05/2020	
4	Nguyễn Đức Vinh	Thành viên	Bổ nhiệm lại từ 29/05/2020	
5	Nguyễn Văn Phúc	Thành viên độc lập	Bổ nhiệm mới từ 29/05/2020	
6	Bà Phạm Thị Nhung	Thành viên	Bổ nhiệm mới từ 29/04/2024	
7	Ông Takeshi Kimoto	Thành viên	Bổ nhiệm mới từ 29/04/2024	

2. Các cuộc họp HĐQT

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ngô Chí Dũng	2	100%	
2	Bùi Hải Quân	2	100%	

3	Lô Bằng Giang	2	100%	
4	Nguyễn Đức Vinh	2	100%	
5	Nguyễn Văn Phúc	2	100%	
6	Bà Phạm Thị Nhung	1	100%	
7	Ông Takeshi Kimoto	1	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Tổng Giám đốc và Ban điều hành:

- ✓ Tham gia các cuộc họp giao ban định kỳ hàng tháng của Ban Điều hành (6 cuộc họp).
- ✓ Giám sát hoạt động của Ngân hàng qua các báo cáo hoạt động kinh doanh hàng ngày, tuần, tháng, quý và các báo cáo/đề xuất phát sinh khác từ Ban Điều hành.
- ✓ Giám sát thông qua việc xem xét và xử lý các thông tin từ các báo cáo của Ban Kiểm soát và Kiểm toán Nội bộ đối với các đơn vị của Ngân hàng.
- ✓ Giám sát thông qua việc tham gia các phiên họp/báo cáo của Ủy ban quản lý rủi ro, Ủy ban nhân sự...

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng Quản trị

4.1 Ủy ban Nhân sự (UBNS).

Ủy ban nhân sự thông qua các cuộc họp trực tiếp hoặc tiếp nhận các báo cáo của Khối quản trị nguồn nhân lực và Ban điều hành với các vấn đề về cơ cấu tổ chức, đề cử, lương thưởng, đánh giá nhân sự của Ngân hàng và các công ty thành viên, từ đó đưa ra các đánh giá, phân tích và tư vấn cho Hội đồng quản trị quyết định các vấn đề có liên quan. Cụ thể các nội dung hoạt động của UBNS trong 6 tháng đầu năm 2024 bao gồm:

- Xem xét và có các chỉ đạo kịp thời hàng tháng về các chỉ số nhân sự và hoạt động hàng tháng của Khối QTNNL và các công ty thành viên.
- Xem xét các liên quan đến việc tuyển dụng, bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều chỉnh lương cho các vị trí quản lý.
- Rà soát, đánh giá tiêu chuẩn điều kiện bầu bổ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị năm 2024. Tư vấn cho HĐQT trong việc tuyển dụng, bổ nhiệm, phê duyệt nghỉ việc và các trường hợp xử lý kỷ luật lao động (các hình thức xử lý theo quy định của pháp luật và xử lý nội bộ) đối với các cấp quản lý cấp cao và các đối tượng thuộc thẩm quyền phê duyệt của HĐQT.
- Tư vấn cho HĐQT các hoạt động định kỳ như: Đánh giá Hiệu quả làm việc năm 2023, Phương án chia thưởng hiệu quả làm việc năm 2023, phê duyệt định biên và chi phí nhân sự năm 2024, Giao KPI năm 2024 tới các Lãnh đạo của VPBank và các công ty con. Tư vấn cho Hội đồng quản trị thông qua các chương trình hành động và các trọng tâm hoạt động của toàn hệ thống trong lĩnh vực quản trị nguồn nhân lực VPBank năm 2024.

- Trực tiếp đánh giá các Phương án rà soát lương toàn hàng năm 2024, cập nhật định vị cho các phân khúc nhân lực ở VPBank để làm cơ sở cho việc xây dựng chế độ, chính sách hiệu quả.
- Đánh giá, cập nhật các đối tượng được tham gia chương trình chính sách đãi ngộ đặc biệt VPHome nhằm đảm bảo giữ chân các nhân sự chủ chốt của Ngân hàng.
- Hỗ trợ công ty con trong việc xây dựng và chuẩn hóa các Quy chế/ Quy định về Quản trị nhân sự; Tư vấn cho công ty con trong việc tuyển dụng, bổ nhiệm các Cán bộ lãnh đạo chủ chốt...

4.2 Ủy ban Quản lý rủi ro

Năm 2024 là năm thứ hai VPBank thực hiện Chiến lược 5 năm (2023–2028) với những mục tiêu phát triển mới đầy tham vọng, mạnh mẽ song vô cùng thực tế. Trong 6 tháng đầu năm 2024, nền kinh tế vĩ mô phải đối mặt với tác động kép từ bất ổn kinh tế, chính trị toàn cầu và khu vực, cùng suy thoái kinh tế kéo dài. Trước những thách thức đó, Ủy Ban Quản lý rủi ro (UBQLRR) đã theo dõi sát sao tình hình, chủ động đưa ra các định hướng kịp thời nhằm nâng cao năng lực quản trị rủi ro và thích ứng với tình hình. Nhờ vậy, ngân hàng vẫn duy trì chất lượng tài sản ổn định và bảo vệ vững chắc cho các hoạt động tăng trưởng tín dụng.

Cụ thể, trong nửa đầu năm 2024, UBQLRR đã triển khai các nội dung sau:

- Trong bối cảnh kinh tế hiện nay tiềm ẩn nhiều rủi ro, việc theo dõi sát sao và kịp thời đưa ra các biện pháp ứng phó là vô cùng quan trọng. Do đó, UBQLRR luôn giám sát chặt chẽ để duy trì ngưỡng rủi ro an toàn thông qua Tuyên bố khẩu vị rủi ro 2024 – 2026 và Bộ chỉ tiêu chiến lược về quản lý rủi ro từ trên xuống năm 2024. Dưới sự tham mưu của UBQLRR, các chỉ tiêu trong Tuyên bố khẩu vị rủi ro 2024 – 2026 đã được xem xét và điều chỉnh để nắm bắt đúng các biến động trọng yếu trong hồ sơ rủi ro để phản ánh đúng các thay đổi trong quy định của NHNN, đảm bảo tính tuân thủ của Ngân hàng.
- Các bài kiểm tra sức chịu đựng về vốn (ICAAP) và thanh khoản (ILAAP) tiếp tục được thực hiện dựa trên kế hoạch kinh doanh năm 2024, đảm bảo tuân thủ yêu cầu về tỷ lệ an toàn vốn và thanh khoản và hỗ trợ ban lãnh đạo thiết lập kế hoạch dự phòng cho mọi kịch bản căng thẳng. Các kịch bản bất lợi được rà soát kỹ lưỡng, phản ánh sát nhất tình hình kinh tế vĩ mô biến động để ước tính chính xác các tác động tới vốn và thanh khoản, sẵn sàng ứng phó với mọi tình huống.
- UBQLRR tiếp tục phát huy vai trò hỗ trợ, tư vấn và giám sát việc triển khai Chiến lược quản trị kinh doanh liên tục, đảm bảo ngân hàng ở trạng thái hoạt động ổn định và đạt được các mục tiêu phát triển kinh doanh.
- Bên cạnh việc điều chỉnh các chỉ tiêu hiện có để phù hợp với định hướng kinh doanh và quản trị rủi ro, UBQLRR đã đưa ra chủ trương bổ sung chỉ tiêu Dư nợ cấp tín dụng cho ngành nhiệt điện than nhằm tích hợp quản lý rủi ro ESG và giảm dần dư nợ cho các ngành thâm dụng carbon, tích cực thúc đẩy tăng trưởng bền vững.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị trong 6 tháng đầu năm 2023 (Phụ lục 01 đính kèm).

III. Ban kiểm soát

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Bà Kim Ly Huyền	Trưởng Ban Kiểm soát	Thành viên Ban Kiểm soát từ ngày 26/04/2019 Trưởng ban kiểm soát từ ngày 26/12/2022	Thạc sỹ
2	Bà Trịnh Thị Thanh Hằng	Thành viên chuyên trách	Từ ngày 10/04/2017	Thạc sỹ
3	Ông Vũ Hồng Cao	Thành viên	Từ ngày 26/04/2019	Đại học

2. Cuộc họp của BKS

STT	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Bà Kim Ly Huyền	5	100%	100%	
2	Bà Trịnh Thị Thanh Hằng	5	100%	100%	
3	Ông Vũ Hồng Cao	5	100%	100%	

Trong 6 tháng đầu năm 2024, BKS đã tổ chức 05 cuộc họp để triển khai các công việc theo chức năng, nhiệm vụ của BKS. Tại các cuộc họp, BKS đã trao đổi về việc thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm hàng Quý và có các định hướng cho bộ phận Kiểm toán nội bộ (“KTNB”) các công tác liên quan, cụ thể:

- Ngày 02/01/2024: Họp BKS thông qua phân công nhiệm vụ các thành viên BKS;
- Ngày 16/01/2024: Họp Quý I/2024: (i) Tổng kết hoạt động BKS năm 2023; (ii) Công tác trọng tâm năm 2024; (iii) Kế hoạch hoạt động BKS Quý I/2024;
- Ngày 29/03/2024: Họp BKS thông qua kết quả thẩm định Báo cáo tài chính VPBank năm 2023;
- Ngày 01/04/2024: Họp Quý II/2024: (i) Tổng kết hoạt động Quý I/2024 của BKS; (ii) Nhiệm vụ trọng tâm Quý II/2024; (iii) Thông qua dự thảo một số văn kiện, báo cáo BKS;
- Ngày 06/05/2024: Họp BKS thông qua Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động Ban Kiểm soát sau khi lấy ý kiến tại Đại hội đồng cổ đông;

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với Hội đồng quản trị (“HĐQT”), Ban Giám đốc điều hành (“BĐH”) và cổ đông.

Hoạt động giám sát của BKS đã chú trọng chủ yếu vào: (i) Công tác quản trị điều hành của VPBank; (ii) Việc thực hiện của HĐQT, BĐH đối với các định hướng, mục tiêu và chỉ tiêu kinh doanh của VPBank đã được ĐHCĐ thông qua; (iii) Các nội dung khác theo quy định của pháp luật.

Thông qua kết quả giám sát ở các cấp độ và kết quả KTNB, BKS đã kịp thời đưa ra các kiến nghị/ khuyến nghị với HĐQT, BĐH các biện pháp tăng cường kiểm soát, hoàn thiện quy định nội bộ, tăng cường văn hóa tuân thủ ở một số đơn vị... nhằm hạn chế và giảm thiểu rủi ro, đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác

HĐQT, BĐH, BKS đã có cơ chế phối hợp phù hợp trong các hoạt động giám sát, kiểm tra, kiểm soát đảm bảo BKS triển khai và hoàn thành nhiệm vụ theo quy định của Pháp luật, Điều lệ, và quy chế tổ chức hoạt động của BKS. Các ý kiến, kiến nghị của BKS/KTNB đã được BĐH ghi nhận và thực hiện các giải pháp khắc phục liên quan.

5. Hoạt động khác của BKS

- BKS đã tổ chức thực hiện rà soát, đánh giá ảnh hưởng từ các thay đổi các quy định của Luật các Tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 18/1/2024 để cập nhật Quy chế tổ chức hoạt động của BKS trình Đại hội đồng cổ đông và đã ban hành.
- Giám sát quản lý cấp cao đối với Kiểm toán nội bộ:
 - ✓ BKS có các định hướng và chỉ đạo KTNB (i) triển khai kế hoạch kiểm toán hàng năm; (ii) thường xuyên cập nhật rủi ro để có những điều chỉnh cách tiếp cận kiểm toán phù hợp với diễn biến thực tế của ngân hàng và yêu cầu mới của pháp luật, cơ quan quản lý nếu có;
 - ✓ BKS chỉ đạo KTNB theo dõi và đôn đốc BĐH việc thực hiện khắc phục các kiến nghị kiểm toán bảo đảm phù hợp, đúng thời hạn.
- BKS chỉ đạo KTNB thực hiện công tác thẩm định báo cáo tài chính năm 2023 theo quy định của pháp luật và quy định nội bộ của VPBank;
- BKS đã thực hiện đầy đủ các yêu cầu báo cáo định kỳ và đột xuất của Ngân hàng nhà nước;
- Định hướng và giám sát KTNB triển khai các công tác liên quan đến đào tạo, tuyển dụng, quản trị nhân sự như: Yêu cầu KTNB tổ chức các cuộc đào tạo để nâng cao chất lượng nhân sự KTNB đáp ứng các yêu cầu nghiệp vụ kiểm toán; xây dựng các giải pháp để giữ chân các nhân sự quan trọng của KTNB thông qua việc phát triển, đào tạo về chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng mềm và triển khai các chính sách đào tạo chung của ngân hàng...

IV. Ban điều hành

ST T	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Ông Nguyễn Đức Vinh	16/09/1958	Thạc sỹ quản trị kinh doanh	Bổ nhiệm ngày 04/07/2012
2	Bà Lưu Thị Thảo	08/04/1974	Cử nhân kế toán Thành viên của Hiệp hội kế toán công chứng Anh Quốc (ACCA) Thành viên của Hiệp hội kế toán công chứng Úc (CPA Australia).	Bổ nhiệm ngày 16/07/2018
3	Ông Nguyễn Thanh Bình	25/05/1966	Cử nhân tài chính ngân hàng/ Chương trình đào tạo sau đại học về Chính sách công - Fulbright Việt Nam	Bổ nhiệm ngày 21/02/2002
4	Bà Dương Thị Thu Thủy	04/03/1965	Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh Cao cấp	Bổ nhiệm ngày 09/04/2009
5	Ông Nguyễn Thành Long	19/07/1966	Thạc sỹ Luật học	Bổ nhiệm ngày 07/01/2014
6	Ông Đinh Văn Nho	02/10/1977	Thạc sỹ Quản trị kinh doanh	Bổ nhiệm ngày 01/07/2018
7	Ông Phùng Duy Khương	24/07/1976	Thạc sỹ Kế toán	Bổ nhiệm ngày 03/01/2019
8	Phạm Thị Nhung	02/04/1980	Cử nhân kinh tế đối ngoại Thẩm định viên về giá – Bộ tài chính	Bổ nhiệm ngày 27/04/2021

V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
Nguyễn Thị Thu Hằng	22/11/1973	Thạc sỹ kinh tế chuyên ngành kế toán kiểm toán	Ngày bổ nhiệm 28/12/2012

VI. Đào tạo về quản trị công ty

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty:

Trong 6 tháng đầu năm VPBank đã cử cán bộ liên quan đến lĩnh vực quản trị công ty (Người phụ trách quản trị công ty; Giám đốc quan hệ nhà đầu tư; Giám đốc kiểm toán nội bộ và các cán bộ có liên quan...) tham gia các hội thảo, diễn đàn trao đổi nhằm liên tục cập nhật các xu hướng mới liên quan đến quản trị công ty như: chương trình hội thảo chuyên sâu “Thực hành Quản trị Công ty tốt vượt trên tuân thủ - ACGS Workshop”; Hội thảo “Vì một mùa Đại hội cổ đông đổi mới và hiệu quả và minh bạch”, “Khai phóng tiềm năng của HĐQT”, “Thù lao Hội đồng Quản trị – Xu hướng và thực thi” do Viện Thành viên Hội đồng Quản trị Việt Nam (VIOD) – Thành viên Mạng lưới Viện Thành viên Hội đồng Quản trị toàn cầu (GNDI) tổ chức.

Ngoài ra, Ngân hàng cũng đã cử các cán bộ thuộc Khối kiểm toán nội bộ, khối quản trị rủi ro... tham gia khóa đào tạo về Quản trị ngân hàng do Ngân hàng nhà nước và Ban thư ký nhà nước về kinh tế của Thụy Sĩ (SECO) tổ chức.

Người phụ trách quản trị công ty đã tham gia và tốt nghiệp khóa đào tạo Chương trình Chuyên sâu về Thư ký Quản trị Công ty (CSMP3) do Viện Thành viên Hội đồng Quản trị Việt Nam (VIOD) tổ chức.

VII. Danh sách về người có liên quan của VPBank và giao dịch của người có liên quan của VPBank với VPBank (Phụ lục 02 đính kèm).

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Phụ lục 03 đính kèm).

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT & BKS (để biết)
- Lưu VP HĐQT.

NGÂN HÀNG TMCP VIỆT NAM THỊNH VƯỢNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Ngô Chí Dũng

PHỤ LỤC 01: Nghị quyết/ Quyết định của Hội đồng quản trị trong 6 tháng đầu năm 2024

SỐ QĐ	SỐ NGHỊ QUYẾT	NGÀY BAN HÀNH	NỘI DUNG	TỶ LỆ THÔNG QUA
1	2024/QĐNS-HĐQT	2/1/2024	Bổ nhiệm nhân sự phụ trách trung tâm Ubank	100%
2	2024/QĐNS-HĐQT	2/1/2024	Bổ nhiệm nhân sự chi nhánh	100%
3	2024/QĐNS-HĐQT	2/1/2024	Bổ nhiệm nhân sự chi nhánh	100%
4	2024/QĐNS-HĐQT	2/1/2024	Bổ nhiệm nhân sự chi nhánh	100%
5	2024/QĐNS-HĐQT	2/1/2024	Bổ nhiệm nhân sự chi nhánh	100%
6	2024/CSH-HĐQT	8/1/2024	Chính sách quản trị rủi ro hoạt động đối với thuê ngoài tại VPBank	100%
7	2024/NQ-HĐQT	10/1/2024	Thông qua hợp đồng, giao dịch của công ty cổ phần chứng khoán VPBank	100%
8	2024/NQ-HĐQT	10/1/2024	Thông qua nội dung và việc ký kết bảo mật thông tin giữa VPBank, VPB SMBC FC và SMBC	100%
9	2024/QĐi-HĐQT	12/1/2024	Tuyên hết hiệu lực quy định về việc quản lý và sử dụng con dấu VPBank	100%
10	2024/NQ-HĐQT	16/1/2024	Cử người đại diện quản lý phần vốn góp của VPBank	100%
11	2024/NQ-HĐQT	22/1/2024	Ban hành điều lệ VPBank sửa đổi theo Nghị quyết ĐHĐCĐ	100%
12	2024/QĐ-HĐQT	23/1/2024	Củng cố mô hình quản lý nội bộ	100%
13	2024/NQ-HĐQT	25/1/2024	Thay đổi tên gọi và địa điểm chi nhánh Quận 2	100%
14	2024/NQ-HĐQT	25/1/2024	Thay đổi địa điểm Phòng giao dịch Tân Phú	100%
15	2024/NQ-HĐQT	25/1/2024	Thay đổi địa điểm Phòng giao dịch Rạch Dừa	100%
16A	2024/NQ-HĐQT	30/1/2024	Thông qua danh sách CBNV được mua lại cổ phiếu ESOP từ CBNV nghỉ việc	100%
16	2024/NQ-HĐQT	1/2/2024	Thông qua giao dịch SMBC Singapore	100%
17	2024/NQ-HĐQT	1/2/2024	Thông qua giao dịch với công ty cổ phần bảo hiểm OPES	100%
18	2024/QĐNS-HĐQT	1/2/2024	Kiểm nhiệm nhân sự chi nhánh	100%
19	2024/QĐNS-HĐQT	1/2/2024	Kiểm nhiệm nhân sự chi nhánh	100%
20	2024/QĐNS-HĐQT	1/2/2024	Kiểm nhiệm nhân sự chi nhánh	100%
21	2024/NQ-HĐQT	7/2/2024	Thay đổi địa chỉ phòng giao dịch Phú Quốc	100%
22	2024/QCH-HĐQT	15/2/2024	Quy chế hoạt động của ban chỉ đạo phòng, chống tham nhũng và tội phạm Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng	100%
23	2024/QĐi-HĐQT	19/2/2024	Quy định xếp hạng tín dụng nội bộ tại VPBank	100%
24	2024/QĐi-HĐQT	19/2/2024	Khung chỉ tiêu tài chính và phi tài chính thuộc hệ thống xếp hạng tín dụng nội bộ	100%
25	2024/NQ-HĐQT	19/2/2024	Bổ nhiệm nhân sự chi nhánh	100%
26	2024/QĐNS-HĐQT	19/2/2024	Chấm dứt HĐLĐ nhân sự chi nhánh	100%
27	2024/QĐNS-HĐQT	19/2/2024	Chấm dứt HĐLĐ nhân sự chi nhánh	100%
28	2024/QĐNS-HĐQT	19/2/2024	Bổ nhiệm nhân sự chi nhánh	100%
29	2024/QĐNS-HĐQT	19/2/2024	Bổ nhiệm nhân sự chi nhánh	100%
30	2024/QĐNS-HĐQT	19/2/2024	Bổ nhiệm nhân sự chi nhánh	100%
31	2024/QCH-HĐQT	21/2/2024	Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng Công nghệ	100%
32	2024/QĐNS-HĐQT	21/2/2024	Kiểm nhiệm nhân sự chi nhánh	100%
33	2024/NQ-HĐQT	23/2/2024	Thay đổi tên gọi Phòng giao dịch Như Quỳnh	100%
34	2024/NQ-HĐQT	23/2/2024	Quyết định vay của một số tổ chức nước ngoài	100%
34a	2024/QĐNS-HĐQT	25/2/2024	Bổ nhiệm giám đốc trung tâm	100%
34b	2024/QĐi-HĐQT	25/2/2024	Phụ lục Quy định hệ thống xếp hạng tín nghiệm nội bộ	100%
35	2024/QĐNS-HĐQT	26/2/2024	Chấm dứt HĐLĐ nhân sự chi nhánh	100%
36	2024/NQ-HĐQT	26/2/2024	Chuyển địa điểm PGD Yên Khánh	100%
37	2024/NQ-HĐQT	26/2/2024	Chuyển địa điểm PGD Ứng Hòa	100%
38	2024/NQ-HĐQT	26/2/2024	Chuyển địa điểm PGD Ngô Gia Tự	100%
39	2024/CTI-HĐQT	27/2/2024	Về hoạt động phê duyệt tín dụng	100%
40	2024/QĐi-HĐQT	27/2/2024	Quy định phê duyệt tín dụng, hạn mức rủi ro trước thanh toán	100%

41	2024/NQ-HĐQT	27/2/2024	Phê duyệt khoản vay song phương từ tập đoàn tài chính nước ngoài	100%
42	2024/QĐNS-HĐQT	27/2/2024	Chấm dứt HĐLĐ nhân sự chi nhánh	100%
43	2024/QĐNS-HĐQT	27/2/2024	Kiểm nhiệm nhân sự chi nhánh	100%
44	2024/QĐi-HĐQT	29/2/2024	Quy định giao kết- tạm hoãn, chấm dứt HĐLĐ	100%
45	2024/NQ-HĐQT	29/2/2024	Ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền tham dự ĐHĐCĐ 2024	100%
46	2024/QĐNS-HĐQT	29/2/2024	Thôi kiêm nhiệm nhân sự chi nhánh	100%
47	2024/QĐNS-HĐQT	29/2/2024	Kiểm nhiệm nhân sự chi nhánh	100%
48	2024/QĐNS-HĐQT	29/2/2024	Bổ nhiệm nhân sự chi nhánh	100%
49	2024/QĐNS-HĐQT	29/2/2024	Đề cử nhân sự dự kiến vào HĐQT	100%
50	2024/QĐNS-HĐQT	1/3/2024	Cập nhật thông tin nhân sự	100%
51	2024/NQ-HĐQT	1/3/2024	Thông qua giao dịch với SMBC chi nhánh Hồ Chí Minh	100%
52	2024/NQ-HĐQT	1/3/2024	Thay đổi địa điểm chi nhánh Sơn La	100%
53	2024/NQ-HĐQT	1/3/2024	Cử thành viên BKS tại công ty TNHH Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng SMBC	100%
54	2024/NQ-HĐQT	4/3/2024	Bổ nhiệm nhân sự chi nhánh	100%
55	2024/NQ-HĐQT	11/3/2024	Thông qua hợp đồng với công ty cổ phần chứng khoán VPBank	100%
56	2024/NQ-HĐQT	13/3/2024	Ngày đăng ký cuối cùng đề cử thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2020-2025	100%
57	2024/QĐNS-HĐQT	13/3/2024	Chấm dứt HĐLĐ nhân sự chi nhánh	100%
58	2024/QĐNS-HĐQT	13/3/2024	Hưởng phụ cấp nhân sự chi nhánh	100%
59	2024/QĐNS-HĐQT	13/3/2024	Kiểm nhiệm nhân sự chi nhánh	100%
60	2024/QĐNS-HĐQT	13/3/2024	Kiểm nhiệm nhân sự chi nhánh	100%
61	2024/QĐNS-HĐQT	13/3/2024	Thôi kiêm nhiệm nhân sự chi nhánh	100%
62	2024/NQ-HĐQT	15/3/2024	Phê duyệt báo cáo đánh giá nội bộ về mức độ đủ vốn	100%
63	2024/NQ-HĐQT	20/3/2024	Thay đổi địa điểm chi nhánh Xương Giang	100%
64	2024/NQ-HĐQT	20/3/2024	Thay đổi địa điểm và phòng giao dịch Lý Nhân	100%
65	2024/NQ-HĐQT	20/3/2024	Thay đổi địa điểm phòng giao dịch Bình Thạnh	100%
66	2024/NQ-HĐQT	20/3/2024	Thay đổi tên gọi và địa điểm chi nhánh Bến Thành	100%
67	2024/NQ-HĐQT	20/3/2024	Quyết định cử nhân sự đi công tác	100%
68	2024/NQ-HĐQT	25/3/2024	Thông qua hợp đồng, giao dịch với công ty cổ phần bảo hiểm OPES	100%
69	2024/NQ-HĐQT	27/3/2024	Thông qua nội dung và việc ký kết thỏa thuận hợp tác giới thiệu khách hàng giữa VPBank, FC và SMBC	100%
70	2024/NQ-HĐQT	27/3/2024	Điều chỉnh chiến lược về quản lý rủi ro áp dụng cho nhóm khách hàng của VPBank	100%
70a	2024/NQ-HĐQT	29/3/2024	Thông nhất chương trình ĐHĐCĐ thường niên 2024	100%
71	2024/NQ-HĐQT	1/4/2024	Ban hành quy định chỉ tiêu chiến lược về quản lý rủi ro theo phương pháp tiếp cận từ trên xuống 2024	100%
72	2024/QĐi-HĐQT	1/4/2024	Quy định chỉ tiêu chiến lược về quản lý rủi ro theo phương pháp tiếp cận từ trên xuống 2024	100%
73	2024/QCH-HĐQT	1/4/2024	Quy chế tổ chức và hoạt động của hội đồng xử lý tổn thất các khoản nợ phải thu khó đòi	100%
74	2024/QĐi-HĐQT	1/4/2024	Quy định trích lập và sử dụng các khoản dự phòng nợ phải thu khó đòi, dự phòng tổn thất các khoản đầu tư	100%
75	2024/NQ-HĐQT	1/4/2024	Thay đổi tên gọi và địa điểm phòng giao dịch Hiệp Ninh	100%
76	2024/NQ-HĐQT	1/4/2024	Thay đổi tên gọi và địa điểm phòng giao dịch Bắc Ninh	100%
77	2024/NQ-HĐQT	1/4/2024	Thay đổi địa điểm phòng giao dịch Sông Cầu	100%
78	2024/QĐNS-HĐQT	4/4/2024	Bổ nhiệm nhân sự chi nhánh	100%
79	2024/QĐNS-HĐQT	4/4/2024	Bổ nhiệm nhân sự chi nhánh	100%
80	2024/QĐNS-HĐQT	4/4/2024	Thôi kiêm nhiệm nhân sự chi nhánh	100%
81	2024/QĐNS-HĐQT	4/4/2024	Bổ nhiệm nhân sự chi nhánh	100%
82	2024/NQ-HĐQT	4/4/2024	Chuyển địa điểm PGD Sông Công	100%
83	2024/NQ-HĐQT	4/4/2024	Thay đổi tên gọi PGD Ngô Gia Tự	100%
84	2024/NQ-HĐQT	9/4/2024	Đề cử nhân sự dự kiến vào HĐQT	100%
85	2024/QĐNS-HĐQT	9/4/2024	Kiểm nhiệm nhân sự chi nhánh	100%
86	2024/QĐNS-HĐQT	9/4/2024	Thôi kiêm nhiệm nhân sự chi nhánh	100%

87	2024/QĐNS-HĐQT	9/4/2024	Bổ nhiệm nhân sự chi nhánh	100%
88	2024/QĐNS-HĐQT	9/4/2024	Thôi nhiệm nhân sự chi nhánh	100%
89	2024/QĐNS-HĐQT	9/4/2024	Bổ nhiệm nhân sự chi nhánh	100%
90	2024/QĐNS-HĐQT	9/4/2024	Thôi nhiệm nhân sự chi nhánh	100%
91	2024/QĐNS-HĐQT	9/4/2024	Bổ nhiệm nhân sự chi nhánh	100%
92	2024/QĐNS-HĐQT	9/4/2024	Thôi nhiệm nhân sự Khu vực	100%
93	2024/QĐNS-HĐQT	9/4/2024	Bổ nhiệm nhân sự chi nhánh	100%
94	2024/QĐi-HĐQT	10/4/2024	Quy định phê duyệt xử lý nợ có vấn đề	100%
95	2024/NQ-HĐQT	12/4/2024	Thông qua hợp đồng với công ty cổ phần chứng khoán VPBanks	100%
95a	2024/NQ-HĐQT	15/4/2024	Thông nhất gia hạn đề xuất tái cấp hạn mức giao dịch đối với VPB SMBC FC	100%
96	2024/NQ-HĐQT	16/4/2024	Thông qua các nội dung và việc ký kết hợp đồng sửa đổi lần thứ nhất của hợp đồng mua cổ phần giữa VPBank và SMBC	100%
97	2024/QĐi-HĐQT	17/4/2024	Quy định phê duyệt tín dụng , hạn mức rủi ro trước thanh toán	100%
98	2024/QĐNS-HĐQT	19/4/2024	Bổ nhiệm nhân sự VPHĐQT	100%
99	2024/QĐi-HĐQT	19/4/2024	Quy định quản trị rủi ro tuân thủ pháp lý	100%
100	2024/QĐi-HĐQT	19/4/2024	Quy định thẩm quyền phê duyệt về tài sản và chi tiêu tại VPBank	100%
101	2024/QĐi-HĐQT	19/4/2024	Quy định đánh giá tín nhiệm đối với khách hàng là định chế tài chính	100%
102	2024/NQ-HĐQT	19/4/2024	Thông qua Danh sách Cán bộ nhân viên mua lại cổ phiếu của cán bộ nhân viên nghỉ việc	100%
103	2024/QĐ-HĐQT	19/4/2024	Bổ nhiệm các chuyên gia phê duyệt tín dụng, chuyên gia xử lý nợ và bổ sung thành viên hội đồng xử lý nợ	100%
104	2024/QĐ-HĐQT	19/4/2024	Điều chỉnh cơ cấu khối Quản lý đối tác và quan hệ đối ngoại	100%
105	2024/QĐNS-HĐQT	19/4/2024	Bổ nhiệm nhân sự chi nhánh	100%
106	2024/QĐNS-HĐQT	19/4/2024	Tiếp nhận nhân sự chi nhánh	100%
107	2024/QĐNS-HĐQT	19/4/2024	Tiếp nhận nhân sự chi nhánh	100%
108	2024/QĐNS-HĐQT	19/4/2024	Tiếp nhận nhân sự chi nhánh	100%
109a	2024/NQ-HĐQT	24/4/2024	Thông qua các đề xuất của người đại diện phần vốn góp tại công ty VPBankS	100%
109b	2024/NQ-HĐQT	25/4/2024	Kiểm nhiệm nhân sự chi nhánh	100%
109c	2024/NQ-HĐQT	25/4/2024	Kiểm nhiệm nhân sự chi nhánh	100%
110	2024/NQ-HĐQT	26/4/2024	Kết quả kiểm tra sức chịu đựng thanh khoản kỳ cuối năm 2023	100%
111a	2024/QĐi-HĐQT	26/4/2024	Quy định cho vay đặc biệt của VpBank đối với tổ chức tín dụng được kiểm soát đặc biệt	100%
111b	2024/NQ-HĐQT	27/4/2024	Thông qua đề xuất của người đại diện phần vốn góp tại công ty OPES	100%
112	2024/QCH-HĐQT	2/5/2024	Quy chế về tổ chức và hoạt động của Hội đồng Quản Trị	100%
113	2024/QCH-HĐQT	2/5/2024	Quy chế quản trị nội bộ ngân hàng Thương Mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng	100%
114	2024/QĐNS-HĐQT	2/5/2024	Tiếp nhận nhân sự chi nhánh	100%
115	2024/QĐNS-HĐQT	2/5/2024	Tiếp nhận nhân sự chi nhánh	100%
116	2024/QĐNS-HĐQT	2/5/2024	Bổ nhiệm nhân sự chi nhánh	100%
117	2024/QĐNS-HĐQT	2/5/2024	Kiểm nhiệm nhân sự chi nhánh	100%
118	2024/QĐNS-HĐQT	2/5/2024	Kiểm nhiệm nhân sự chi nhánh	100%
119	2024/QĐNS-HĐQT	2/5/2024	Miễn nhiệm nhân sự chi nhánh	100%
120	2024/QĐNS-HĐQT	2/5/2024	Bổ nhiệm nhân sự chi nhánh	100%
121	2024/QĐNS-HĐQT	2/5/2024	Miễn nhiệm nhân sự chi nhánh	100%
122	2024/QĐNS-HĐQT	2/5/2024	Bổ nhiệm nhân sự chi nhánh	100%
123	2024/QĐNS-HĐQT	2/5/2024	Kiểm nhiệm nhân sự chi nhánh	100%

124	2024/QĐNS-HĐQT	2/5/2024	Thôi nhiệm nhân sự chi nhánh	100%
125	2024/QĐNS-HĐQT	2/5/2024	Kiểm nhiệm nhân sự chi nhánh	100%
126	2024/QĐNS-HĐQT	2/5/2024	Thôi nhiệm nhân sự chi nhánh	100%
127	2024/QĐNS-HĐQT	2/5/2024	Bổ nhiệm nhân sự chi nhánh	100%
128	2024/QĐNS-HĐQT	2/5/2024	Bổ nhiệm nhân sự chi nhánh	100%
129	2024/QĐNS-HĐQT	2/5/2024	Tiếp nhận nhân sự chi nhánh	100%
130	2024/QĐNS-HĐQT	2/5/2024	Tiếp nhận nhân sự chi nhánh	100%
131	2024/QCH-HĐQT	8/5/2024	Quy chế điều hành của Tổng giám đốc	100%
132	2024/QCH-HĐQT	8/5/2024	Quy chế Khối Pháp chế và kiểm soát tuân thủ	100%
133	2024/NQ-HĐQT	9/5/2024	Góp vốn bổ sung vào công ty cổ phần bảo hiểm Opes	100%
134	2024/NQ-HĐQT	13/5/2024	Ngày đăng ký cuối cùng thực hiện chi trả cổ tức năm 2023 bằng tiền	100%
135	2024/QĐNS-HĐQT	13/5/2024	Tiếp nhận nhân sự chi nhánh	100%
136	2024/QĐNS-HĐQT	17/5/2024	Tiếp nhận nhân sự chi nhánh	100%
137	2024/QĐNS-HĐQT	17/5/2024	Quyết định vận hành nhân sự	100%
138	2024/NQ-HĐQT	17/5/2024	Thông nhất một số cơ chế hoạt động của thành viên HĐQT	100%
138a	2024/NQ-HĐQT	20/5/2024	Ký hợp đồng biệt phái giữa VPBank và SMBC	100%
139	2024/QĐ-HĐQT	22/5/2024	Thành lập chương trình thúc đổi đổi mới và sáng tạo	100%
140	2024/QĐNS-HĐQT	22/5/2024	Bổ nhiệm nhân sự Hội sở	100%
141	2024/NQ-HĐQT	27/5/2024	Ký cam kết bảo mật thông tin - NDA giữa VPBank và SMBC	100%
142	2024/NQ-HĐQT	27/5/2024	Thông qua chủ trương phát triển mạng lưới VPBank 2024	100%
143	2024/NQ-HĐQT	27/5/2024	Thay đổi địa điểm phòng giao dịch Bà Điểm	100%
144	2024/NQ-HĐQT	27/5/2024	Thay đổi địa điểm phòng giao dịch Tân Túc	100%
145	2024/NQ-HĐQT	27/5/2024	Thay đổi địa điểm phòng giao dịch Cần Giờ	100%
146	2024/NQ-HĐQT	27/5/2024	Thay đổi địa điểm phòng giao dịch Bãi Cháy	100%
147	2024/NQ-HĐQT	28/5/2024	Phê duyệt việc chuyển tiền chi trả cổ tức	100%
148	2024/QĐ-HĐQT	29/5/2024	Thành lập Khối Thu hồi & Xử lý nợ và điều chỉnh cơ cấu tổ chức Khối Quản trị rủi ro	100%
149	2024/QĐNS-HĐQT	29/5/2024	Giao nhiệm vụ nhân sự Hội sở	100%
150	2024/QĐi-HĐQT	31/5/2024	Quy định quản lý dự án tại Vpbank	100%
151	2024/QĐi-HĐQT	7/6/2024	Quy định phòng chống khủng bố tại VPBank	100%
152	2024/NQ-HĐQT	10/6/2024	Thông qua giao dịch với bên liên quan (tái cấp hạn mức giao dịch với công ty tài chính Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng SMBC)	100%
153	2024/NQ-HĐQT	10/6/2024	Thông qua hợp đồng, giao dịch với đối tượng là người thẩm định xét duyệt cấp tín dụng tại VPBank	100%
154	2024/NQ-HĐQT	10/6/2024	Việc cấp tín dụng danh sách khách hàng thuộc đối tượng xét duyệt, thẩm định tín dụng tại VPBank.	100%
154a	2024/QĐNS-HĐQT	10/6/2024	Kiểm nhiệm nhân sự chi nhánh	100%
154b	2024/QĐNS-HĐQT	10/6/2024	Kiểm nhiệm nhân sự chi nhánh	100%
155	2024/QĐi-HĐQT	14/6/2024	Quy định về hệ thống kiểm soát nội bộ tại VPBank	100%
156	2024/QĐNS-HĐQT	14/6/2024	Chấm dứt HĐLĐ nhân sự chi nhánh	100%
157	2024/QĐNS-HĐQT	14/6/2024	Chấm dứt HĐLĐ nhân sự chi nhánh	100%
158	2024/QĐNS-HĐQT	14/6/2024	Chấm dứt HĐLĐ nhân sự chi nhánh	100%
159	2024/QĐNS-HĐQT	14/6/2024	Kiểm nhiệm nhân sự chi nhánh	100%
160a	2024/QĐNS-HĐQT	19/6/2024	Tiếp nhận nhân sự chi nhánh	100%
160b	2024/QĐNS-HĐQT	19/6/2024	Điều động nhân sự Chi nhánh	100%
160c	2024/QĐNS-HĐQT	19/6/2024	Điều động nhân sự Chi nhánh	100%
160d	2024/NQ-HĐQT	24/6/2024	Thông qua kết quả hoạt động 5 tháng đầu năm	100%
161	2024/NQ-HĐQT	25/6/2024	Cấp hạn mức tín dụng cho khách hàng của VPBank	100%
162	2024/CSH-HĐQT	27/6/2024	Chính sách lưu trữ tài liệu tại VPBank	100%
163	2024/NQ-HĐQT	27/6/2024	Thay đổi địa điểm phòng giao dịch Mai Thúc Loan	100%
164	2024/NQ-HĐQT	27/6/2024	Thay đổi địa điểm chi nhánh Đắk Nông	100%
165	2024/NQ-HĐQT	27/6/2024	Thay đổi địa điểm chi nhánh Trà Vinh	100%
166	2024/NQ-HĐQT	27/6/2024	Thay đổi địa điểm phòng giao dịch Bảo Lộc	100%
167	2024/NQ-HĐQT	27/6/2024	Thay đổi tên gọi và địa điểm Phòng giao dịch Mỹ Tho	100%
168	2024/NQ-HĐQT	27/6/2024	Thay đổi địa điểm phòng giao dịch Long Khánh	100%
169	2024/QĐi-HĐQT	28/6/2024	Quy định về cơ chế ra quyết định tại VPBank	100%

PHỤ LỤC 02: Danh sách về người có liên quan của VPBank và giao dịch của người có liên quan của VPBank với VPBank

1. Danh sách người có liên quan của công ty

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ công tác tại Công ty (nếu có)	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
A	Người nội bộ								
1	Ngô Chí Dũng		Chủ tịch HĐQT			29/05/2020			Người nội bộ
2	Bùi Hải Quân		Phó chủ tịch HĐQT			29/05/2020			Người nội bộ
3	Lô Bằng Giang		Phó chủ tịch HĐQT			29/05/2020			Người nội bộ
4	Nguyễn Văn Phúc		Thành viên HĐQT độc lập			29/05/2020			Người nội bộ
5	Nguyễn Đức Vinh		Tổng Giám Đốc kiêm Thành viên HĐQT			29/05/2020			Người nội bộ
6	Takeshi Kimoto		Thành viên HĐQT			29/04/2024			Người nội bộ
7	Phạm Thị Nhung		Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc thường trực			27/4/2021			Người nội bộ
8	Kim Ly Huyền		Trưởng ban kiểm soát			29/05/2020			Người nội bộ
9	Trịnh Thị Thanh Hằng		Thành viên chuyên trách Ban Kiểm soát			29/05/2020			Người nội bộ
10	Vũ Hồng Cao		Thành viên Ban Kiểm soát			29/05/2020			Người nội bộ
11	Lưu Thị Tháo		Phó Tổng Giám đốc thường trực và Giám đốc điều hành cao cấp			16/07/2018			Người nội bộ
12	Dương Thị Thu Thủy		Phó Tổng Giám đốc			09/04/2009			Người nội bộ
13	Nguyễn Thành Long		Phó Tổng Giám đốc			07/01/2014			Người nội bộ

14	Nguyễn Thanh Bình		Phó Tổng Giám đốc			21/02/2002		Người nội bộ
15	Đinh Văn Nho		Phó Tổng Giám đốc			01/07/2018		Người nội bộ
16	Phùng Duy Khương		Phó Tổng Giám đốc thường trực phụ trách phía Nam			03/01/2019		Người nội bộ
17	Lê Hoàng Khánh An		Giám đốc Tài chính			20/04/2020		Người nội bộ
18	Nguyễn Thị Thu Hằng		Kế Toán Trưởng			28/12/2012		Người nội bộ
19	Lê Lan Kim		Người phụ trách quản trị Công ty/thư ký công ty			01/01/2021		Người nội bộ
B	Công ty con							
1	Công ty TNHH Quản lý tài sản Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VPB AMC)					Năm 2006		Công ty con do VPBank sở hữu 100%
2	Công ty Tài chính TNHH Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng SMBC (VPB SMBC FC)					Năm 2007		Công ty con do VPBank sở hữu 50%
3	Công ty cổ phần chứng khoán VPBank (VPBankS)					Năm 2022		Công ty con do VPBank sở hữu 99.9537%
4	Công ty cổ phần bảo hiểm OPEX (OPEX)					Năm 2022		Công ty con do VPBank sở hữu 98%
C	Cổ đông lớn, cổ đông chiến lược							
1	Sumitomo Mitsui Banking Corporation					30/10/2023		Cổ đông lớn sở hữu 1,190,500,000 cổ phiếu của VPBank (tương đương tỷ lệ sở hữu 15.005%)

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của HĐQT/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1	Công ty TNHH Quản lý tài sản Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VPB AMC)	Công ty con do VPBank sở hữu 100%			Phát sinh nhiều giao dịch trong 6 tháng đầu năm 2024	Nghị quyết HĐQT số 83/2023/NQ-HĐQT ban hành ngày 12/4/2023 về việc thông qua hợp đồng, giao dịch với các bên liên quan	Giao dịch nhận tiền gửi của VPB AMC tại VPBank, tổng giá trị tiền gửi tại 6 tháng đầu năm 2024 là 37,9 tỷ đồng	
2	Công ty TNHH Quản lý tài sản Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VPB AMC)	Công ty con do VPBank sở hữu 100%			Phát sinh nhiều giao dịch trong 6 tháng đầu năm 2024	Nghị quyết HĐQT số 83/2023/NQ-HĐQT ban hành ngày 12/4/2023 về việc thông qua hợp đồng, giao dịch với các bên liên quan	Dịch vụ thanh toán và các dịch vụ thu phí khác do VPBank cung cấp cho VPB AMC. Doanh thu dịch vụ thanh toán và phí khác trong năm 2023 là 27,2 tỷ đồng.	
3	Công ty Tài chính TNHH Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng SMBC (VPB SMBC FC)	Công ty con do VPBank sở hữu 50%			Phát sinh nhiều giao dịch trong 6 tháng đầu năm 2024	Nghị quyết HĐQT số 83/2023/NQ-HĐQT ban hành ngày 12/4/2023 về việc thông qua hợp đồng, giao dịch với các bên liên quan	Giao dịch nhận tiền gửi của VPB SMBC FC tại VPBank, tổng giá trị tiền gửi trong 6 tháng đầu năm 2024 là 1,1 nghìn tỷ đồng.	
4	Công ty Tài chính TNHH Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng SMBC (VPB SMBC FC)	Công ty con do VPBank sở hữu 50%			Phát sinh nhiều giao dịch trong 6 tháng đầu năm 2024	Nghị quyết HĐQT số 83/2023/NQ-HĐQT ban hành ngày 12/4/2023 về việc thông qua hợp đồng, giao dịch với các bên liên quan	Dịch vụ tư vấn và các dịch vụ thu phí khác do VPBank cung cấp cho VPB SMBC FC. Doanh thu dịch vụ tư vấn và phí khác trong 6 tháng năm 2024 là 8,5 tỷ đồng.	
5	Công ty Tài chính TNHH Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng SMBC (VPB SMBC FC)	Công ty con do VPBank sở hữu 50%			Phát sinh nhiều giao dịch trong 6 tháng đầu năm 2024	Nghị quyết HĐQT số 83/2023/NQ-HĐQT ban hành ngày 12/4/2023 về việc thông qua hợp đồng, giao dịch với các bên liên quan	Giao dịch mua nợ của VPBank với VPB SMBC FC. Giá trị mua nợ trong 6 tháng đầu năm 2024 là 6,1 nghìn tỷ đồng.	
6	Công ty Tài chính TNHH Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng SMBC (VPB SMBC FC)	Công ty con do VPBank sở hữu 50%			Phát sinh nhiều giao dịch trong 6 tháng đầu năm 2024	Nghị quyết HĐQT số 83/2023/NQ-HĐQT ban hành ngày 12/4/2023 về việc thông qua hợp đồng, giao dịch với các bên liên quan	Dịch vụ thanh toán và các dịch vụ thu phí khác do VPBank cung cấp cho VPB SMBC FC. Doanh thu dịch vụ thanh toán và phí khác trong 6 tháng đầu năm 2024 là 402 triệu đồng.	
7	Công ty Tài chính TNHH Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng SMBC (VPB SMBC FC)	Công ty con do VPBank sở hữu 50%			15/04/2024	Nghị quyết HĐQT số 95a/2024/NQ-HĐQT ban hành ngày 15/4/2024 về việc Thống nhất gia hạn đề xuất tái cấp hạn mức giao dịch đối với VPB SMBC FC	Hợp đồng tái cấp hạn mức giao dịch	
8	Công ty Tài chính TNHH Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng SMBC (VPB SMBC FC)	Công ty con do VPBank sở hữu 50%			10/06/2024	Nghị quyết HĐQT số 152/2024/NQ-HĐQT ban hành ngày 10/6/2024 về việc Thống qua việc tái cấp hạn mức giao dịch gửi tiền và các hợp đồng ký kết giữa VPBank và VPB SMBC FC	Hợp đồng tái cấp hạn mức giao dịch	
9	Công ty Tài chính TNHH Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng SMBC (VPB SMBC FC)	Công ty con do VPBank sở hữu 50%			Phát sinh nhiều giao dịch trong 6 tháng đầu năm 2024	Nghị quyết HĐQT số 172/2023/NQ-HĐQT ban hành ngày 17/08/2023 về việc Thống qua các hợp đồng giữa VPBank và công ty tài chính Ngân hàng thương mại Việt Nam Thịnh Vượng SMBC	Doanh thu thuần từ Hợp đồng phải sinh lãi suất trong 6 tháng đầu năm 2024 là 65,5 tỷ đồng	
10	Công ty cổ phần chứng khoán VPBank (VPBankS)	Công ty con do VPBank sở hữu 99,95%			Phát sinh nhiều giao dịch trong 6 tháng đầu năm 2024	Nghị quyết HĐQT số 83/2023/NQ-HĐQT ban hành ngày 12/4/2023 về việc thông qua hợp đồng, giao dịch với các bên liên quan	Giao dịch nhận tiền gửi của VPBankS tại VPBank, tổng giá trị tiền gửi trong 6 tháng đầu năm 2024 là 1,5 nghìn tỷ đồng	

11	Công ty cổ phần chứng khoán VPBank (VPBankS)	Công ty con do VPBank sở hữu 99.95%			Phát sinh nhiều giao dịch trong 6 tháng đầu năm 2024	Nghị quyết HĐQT số 83/2023/NQ-HĐQT ban hành ngày 12/4/2023 về việc thông qua hợp đồng, giao dịch với các bên liên quan	Dịch vụ thanh toán và các dịch vụ ngân hàng khác do VPBank cung cấp cho VPBankS. Doanh thu dịch vụ thanh toán và phí khác trong 6 tháng năm 2024 là 479 triệu đồng.
12	Công ty cổ phần chứng khoán VPBank (VPBankS)	Công ty con do VPBank sở hữu 99.95%			Phát sinh nhiều giao dịch trong 6 tháng đầu năm 2024	Nghị quyết HĐQT số 83/2023/NQ-HĐQT ban hành ngày 12/4/2023 về việc thông qua hợp đồng, giao dịch với các bên liên quan	VPBankS cung cấp dịch vụ chuyển nhượng chứng khoán cho VPBank với tổng giá trị giao dịch trong 6 tháng năm 2024 là 213 triệu đồng.
13	Công ty cổ phần chứng khoán VPBank (VPBankS)	Công ty con do VPBank sở hữu 99.95%			Phát sinh nhiều giao dịch trong 6 tháng đầu năm 2024	Nghị quyết HĐQT số 278/2023/NQ-HĐQT ban hành ngày 20/12/2023 về việc thông qua giao dịch, hợp đồng với Công ty cổ phần chứng khoán VPBank	Doanh thu thuần từ Hợp đồng phái sinh lãi suất trong 6 tháng đầu năm 2024 là 1.2 tỷ
14	Công ty cổ phần chứng khoán VPBank (VPBankS)	Công ty con do VPBank sở hữu 99.95%			10/01/2024	Nghị quyết HĐQT số 07/2024/NQ-HĐQT ban hành ngày 10/01/2024 về việc thông qua giao dịch và nội dung của Hợp đồng cung cấp dịch vụ quản lý danh sách người sở hữu chứng khoán	Hợp đồng cung cấp dịch vụ quản lý danh sách người sở hữu chứng khoán cho VPBank
15	Công ty cổ phần chứng khoán VPBank (VPBankS)	Công ty con do VPBank sở hữu 99.95%			12/04/2024	Nghị quyết HĐQT số 95/2024/NQ-HĐQT ban hành ngày 12/04/2024 về việc thông qua hợp đồng với Công ty VPBankS	- Hợp đồng dịch vụ chi hộ - Thỏa thuận chi hộ tự động định kỳ
16	Công ty cổ phần bảo hiểm OPES (OPES)	Công ty con do VPBank sở hữu 98%			Phát sinh nhiều giao dịch trong 6 tháng đầu năm 2024	Nghị quyết HĐQT số 83/2023/NQ-HĐQT ban hành ngày 12/4/2023 về việc thông qua hợp đồng, giao dịch với các bên liên quan	Giao dịch nhân tiền gửi của OPES tại VPBank, tổng giá trị tiền gửi trong 6 tháng năm 2024 là 212 tỷ đồng.
17	Công ty cổ phần bảo hiểm OPES (OPES)	Công ty con do VPBank sở hữu 98%			Phát sinh nhiều giao dịch trong 6 tháng đầu năm 2024	Nghị quyết HĐQT số 83/2023/NQ-HĐQT ban hành ngày 12/4/2023 về việc thông qua hợp đồng, giao dịch với các bên liên quan	Các giao dịch chi phí phát sinh từ dịch vụ bảo hiểm và thu khác do OPES chi trả cho VPBank trong 6 tháng năm 2024 là 15.2 tỷ đồng.
18	Công ty cổ phần bảo hiểm OPES (OPES)	Công ty con do VPBank sở hữu 98%			25/03/2024	Nghị quyết HĐQT số 68/2024/NQ-HĐQT ban hành ngày 25/03/2024 về việc Thông qua các hợp đồng giao với công ty cổ phần bảo hiểm OPES	OPES cung cấp dịch vụ - Bảo hiểm Tài sản, "Bảo hiểm trách nhiệm công cộng" và "Bảo hiểm xe cơ giới"

19	Công ty cổ phần bảo hiểm OPEs (OPEs)	Công ty con do VPBank sở hữu 98%				01/02/2024	Nghị quyết HĐQT số 17/2024/NQ-HĐQT ban hành ngày 01/02/2024 về việc Thông qua hợp đồng giao với công ty cổ phần bảo hiểm OPEs	OPES cung cấp dịch vụ - Bảo hiểm mọi rủi ro hoạt động Ngân hàng. - Bảo hiểm Tội phạm Máy tính điện tử - Lớp đối 1 (BBB & ECC Excess 1) - Bảo hiểm tiền Lốp đối 2 - (BBB Excess 2)
20	Công ty cổ phần bảo hiểm OPEs (OPEs)	Công ty con do VPBank sở hữu 98%				09/05/2024	Nghị quyết HĐQT số 133/2024/NQ-HĐQT ban hành ngày 09/05/2024 về việc Thông qua hợp đồng giao với công ty cổ phần bảo hiểm OPEs	Góp vốn bổ sung vào công ty con - OPEs
21	Sumitomo Mitsui Banking Corporation	Cổ đông lớn sở hữu 15.005% VDL của VPBank				Phát sinh trong 6 tháng đầu năm 2024	Nghị quyết HĐQT số 83/2023/NQ-HĐQT ban hành ngày 12/4/2023 về việc thông qua hợp đồng, giao dịch với các bên liên quan	Giao dịch nhận tiền vay của SMBC tại VPBank, tổng giá trị tiền gửi sau khi trở thành cổ đông lớn trong 6 tháng năm 2024 là 7.5 nghìn tỷ đồng.
22	Sumitomo Mitsui Banking Corporation	Cổ đông lớn sở hữu 15.005% VDL của VPBank				Phát sinh trong 6 tháng đầu năm 2024	Nghị quyết HĐQT số 83/2023/NQ-HĐQT ban hành ngày 12/4/2023 về việc thông qua hợp đồng, giao dịch với các bên liên quan	Dịch vụ phát sinh và các dịch vụ khác do VPBank cung cấp cho SMBC. Doanh thu dịch vụ phát sinh và phí khác trong 6 tháng năm 2024 là 598 triệu đồng.
23	Công ty cổ phần Eurowindow Holding	Công ty do ông Nguyễn Cảnh Sơn Tùng- con rể ông Ngô Chí Dũng làm thành viên HĐQT kiêm giám đốc tài chính				Phát sinh trong 6 tháng đầu năm 2024	Nghị quyết HĐQT số 83/2023/NQ-HĐQT ban hành ngày 12/4/2023 về việc thông qua hợp đồng, giao dịch với các bên liên quan	Hợp đồng tiền gửi tại VPBank. Không cung cấp số lượng và giá trị giao dịch do bảo mật thông tin
24	Công ty cổ phần Đầu tư trung tâm thương mại Hà Nội – Mátxcova (Incentra)	Công ty do ông Nguyễn Cảnh Sơn Tùng- con rể ông Ngô Chí Dũng sở hữu trên 10% VDL				Phát sinh trong 6 tháng đầu năm 2024	Nghị quyết HĐQT số 83/2023/NQ-HĐQT ban hành ngày 12/4/2023 về việc thông qua hợp đồng, giao dịch với các bên liên quan	Hợp đồng tiền gửi tại VPBank. Không cung cấp số lượng và giá trị giao dịch do bảo mật thông tin
25	Công ty cổ phần EuroFinance	Công ty do ông Nguyễn Cảnh Sơn Tùng- con rể làm chủ tịch HĐQT				Phát sinh trong 6 tháng đầu năm 2024	Nghị quyết HĐQT số 83/2023/NQ-HĐQT ban hành ngày 12/4/2023 về việc thông qua hợp đồng, giao dịch với các bên liên quan	Hợp đồng tiền gửi tại VPBank. Không cung cấp số lượng và giá trị giao dịch do bảo mật thông tin
26	Công ty cổ phần đầu tư trung tâm thương mại Vinh (Vicentra)	Công ty do ông Nguyễn Cảnh Sơn Tùng- con rể ông Ngô Chí Dũng làm thành viên HĐQT				Phát sinh trong 6 tháng đầu năm 2024	Nghị quyết HĐQT số 83/2023/NQ-HĐQT ban hành ngày 12/4/2023 về việc thông qua hợp đồng, giao dịch với các bên liên quan	Hợp đồng tiền gửi tại VPBank. Không cung cấp số lượng và giá trị giao dịch do bảo mật thông tin

27	Công ty cổ phần Đầu tư Việt Hải	-Công ty do Bà Kim Ngọc Cẩm Ly - Vợ Ông Bùi Hải Quân sở hữu 9% VDL - Công ty do ông Bùi Hải Quân sở hữu từ 10% VDL trở lên -Công ty do ông Bùi Hải Quân làm Chủ tịch HĐQT			Phát sinh trong 6 tháng đầu năm 2024	Nghị quyết HĐQT số 83/2023/NQ-HĐQT ban hành ngày 12/4/2023 về việc thông qua hợp đồng,giao dịch với các bên liên quan	Hợp đồng tiền gửi tại VPBank. Không cung cấp số lượng và giá trị giao dịch do bảo mật thông tin	
28	Công ty TNHH một thành viên Thụy Design House	Công ty do bà Nguyễn Thu Thủy – vợ ông Lô Bằng Giang sở hữu			Phát sinh trong 6 tháng đầu năm 2024	Nghị quyết HĐQT số 83/2023/NQ-HĐQT ban hành ngày 12/4/2023 về việc thông qua hợp đồng,giao dịch với các bên liên quan	Hợp đồng tiền gửi tại VPBank. Không cung cấp số lượng và giá trị giao dịch do bảo mật thông tin	
29	Công ty TNHH Quốc Tế Dương Đại	Công ty do bà Nguyễn Thu Thủy – vợ ông Lô Bằng Giang sở hữu			Phát sinh trong 6 tháng đầu năm 2024	Nghị quyết HĐQT số 83/2023/NQ-HĐQT ban hành ngày 12/4/2023 về việc thông qua hợp đồng,giao dịch với các bên liên quan	Hợp đồng tiền gửi tại VPBank. Không cung cấp số lượng và giá trị giao dịch do bảo mật thông tin	
30	Công ty TNHH Tư vấn và kinh doanh bất động sản VPC	Công ty do bà Phạm Thị Nhung sở hữu 10% vốn điều lệ			Phát sinh trong 6 tháng đầu năm 2024	Nghị quyết HĐQT số 83/2023/NQ-HĐQT ban hành ngày 12/4/2023 về việc thông qua hợp đồng,giao dịch với các bên liên quan	Hợp đồng tiền gửi tại VPBank. Không cung cấp số lượng và giá trị giao dịch do bảo mật thông tin	
31	Công ty TNHH Thịnh Kiên	Công ty do bà Phạm Thị Nhung sở hữu 20% vốn điều lệ và giữ chức vụ chủ tịch HĐQT			Phát sinh trong 6 tháng đầu năm 2024	Nghị quyết HĐQT số 83/2023/NQ-HĐQT ban hành ngày 12/4/2023 về việc thông qua hợp đồng,giao dịch với các bên liên quan	Hợp đồng tiền gửi tại VPBank. Không cung cấp số lượng và giá trị giao dịch do bảo mật thông tin	
32	Công ty TNHH Thịnh Điền	Công ty do bà Phạm Thị Nhung giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT			Phát sinh trong 6 tháng đầu năm 2024	Nghị quyết HĐQT số 83/2023/NQ-HĐQT ban hành ngày 12/4/2023 về việc thông qua hợp đồng,giao dịch với các bên liên quan	Hợp đồng tiền gửi tại VPBank. Không cung cấp số lượng và giá trị giao dịch do bảo mật thông tin	
33	Công ty CP dịch vụ trực tuyến Rồng Việt	Công ty do ông Trương Vi Tuấn chồng bà Phạm Thị Nhung sở hữu 100% vốn điều lệ và giữ chức vụ Giám đốc			Phát sinh trong 6 tháng đầu năm 2024	Nghị quyết HĐQT số 83/2023/NQ-HĐQT ban hành ngày 12/4/2023 về việc thông qua hợp đồng,giao dịch với các bên liên quan	Hợp đồng tiền gửi tại VPBank. Không cung cấp số lượng và giá trị giao dịch do bảo mật thông tin	
34	Công ty TNHH Thẩm định giá Thịnh Tín	Công ty do bà Phạm Thị Nhung sở hữu 21.154% vốn điều lệ và giữ chức vụ chủ tịch HĐQT			Phát sinh trong 6 tháng đầu năm 2024	Nghị quyết HĐQT số 83/2023/NQ-HĐQT ban hành ngày 12/4/2023 về việc thông qua hợp đồng,giao dịch với các bên liên quan	Hợp đồng tiền gửi tại VPBank. Không cung cấp số lượng và giá trị giao dịch do bảo mật thông tin	
35	Công ty TNHH MTV EFFEXI	Công ty do ông Ngô Ngọc Trung Johnny – con ruột ông Ngô Chí Dũng sở hữu 100% VDL			Phát sinh trong quý 2 năm 2024	Nghị quyết HĐQT số 83/2023/NQ-HĐQT ban hành ngày 12/4/2023 về việc thông qua hợp đồng,giao dịch với các bên liên quan	Hợp đồng tiền gửi tại VPBank. Không cung cấp số lượng và giá trị giao dịch do bảo mật thông tin	

36	Công ty TNHH MTV Rostra	Công ty do bà Ngô Minh Phương - con ruột ông Ngô Chí Dũng sở hữu 100% VDL			Phát sinh trong quý 2 năm 2024	Nghị quyết HĐQT số 83/2023/NQ-HĐQT ban hành ngày 12/4/2023 về việc thông qua hợp đồng, giao dịch với các bên liên quan	Hợp đồng tiền gửi tại VPBank. Không cung cấp số lượng và giá trị giao dịch do bảo mật thông tin	
----	-------------------------	---	--	--	--------------------------------	--	---	--

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: Không có

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

4.1 *Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại*

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHDCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1	Công ty cổ phần Đầu tư Việt Hải	- Công ty do Bà Kim Ngọc Cẩm Ly - Vợ Ông Bùi Hải Quân sở hữu 9% VDL - Công ty do ông Bùi Hải Quân sở hữu từ 10% VDL trở lên - Công ty do ông Bùi Hải Quân làm Chủ tịch HĐQT			Phát sinh trong 6 tháng đầu năm 2024	Nghị quyết HĐQT số 83/2023/NQ-HĐQT ban hành ngày 12/4/2023 về việc thông qua hợp đồng, giao dịch với các bên liên quan	Hợp đồng tiền gửi tại VPBank. Không cung cấp số lượng và giá trị giao dịch do bảo mật thông tin	
2	Công ty TNHH Thịnh Điền	Công ty do bà Phạm Thị Nhung giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT			Phát sinh trong 6 tháng đầu năm 2024	Nghị quyết HĐQT số 83/2023/NQ-HĐQT ban hành ngày 12/4/2023 về việc thông qua hợp đồng, giao dịch với các bên liên quan	Hợp đồng tiền gửi tại VPBank. Không cung cấp số lượng và giá trị giao dịch do bảo mật thông tin	
3	Công ty TNHH Thắm đĩnh giá Thịnh Tín	Công ty do bà Phạm Thị Nhung sở hữu 21.154% vốn điều lệ và giữ chức vụ chủ tịch HĐQT			Phát sinh trong 6 tháng đầu năm 2024	Nghị quyết HĐQT số 83/2023/NQ-HĐQT ban hành ngày 12/4/2023 về việc thông qua hợp đồng, giao dịch với các bên liên quan	Hợp đồng tiền gửi tại VPBank. Không cung cấp số lượng và giá trị giao dịch do bảo mật thông tin	

4.2 *Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành*

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHDCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1	Công ty cổ phần Eurowindow Holding	Công ty do ông Nguyễn Cảnh Sơn Tùng- con rể ông Ngô Chí Dũng làm thành viên HĐQT kiêm giám đốc tài chính			Phát sinh trong 6 tháng đầu năm 2024	Nghị quyết HĐQT số 83/2023/NQ-HĐQT ban hành ngày 12/4/2023 về việc thông qua hợp đồng, giao dịch với các bên liên quan	Hợp đồng tiền gửi tại VPBank. Không cung cấp số lượng và giá trị giao dịch do bảo mật thông tin	
2	Công ty cổ phần EuroFinance	Công ty do ông Nguyễn Cảnh Sơn Tùng- con rể làm chủ tịch HĐQT			Phát sinh trong 6 tháng đầu năm 2024	Nghị quyết HĐQT số 83/2023/NQ-HĐQT ban hành ngày 12/4/2023 về việc thông qua hợp đồng, giao dịch với các bên liên quan	Hợp đồng tiền gửi tại VPBank. Không cung cấp số lượng và giá trị giao dịch do bảo mật thông tin	
3	Công ty cổ phần đầu tư trung tâm thương mại Vinh (Vicentra)	Công ty do ông Nguyễn Cảnh Sơn Tùng- con rể ông Ngô Chí Dũng làm thành viên HĐQT			Phát sinh trong 6 tháng đầu năm 2024	Nghị quyết HĐQT số 83/2023/NQ-HĐQT ban hành ngày 12/4/2023 về việc thông qua hợp đồng, giao dịch với các bên liên quan	Hợp đồng tiền gửi tại VPBank. Không cung cấp số lượng và giá trị giao dịch do bảo mật thông tin	
4	Công ty TNHH Thịnh Kiên	Công ty do bà Phạm Thị Nhung sở hữu 20% vốn điều lệ và giữ chức vụ chủ tịch HĐQT			Phát sinh trong 6 tháng đầu năm 2024	Nghị quyết HĐQT số 83/2023/NQ-HĐQT ban hành ngày 12/4/2023 về việc thông qua hợp đồng, giao dịch với các bên liên quan	Hợp đồng tiền gửi tại VPBank. Không cung cấp số lượng và giá trị giao dịch do bảo mật thông tin	
5	Công ty CP dịch vụ trực tuyến Rồng Việt	Công ty do ông Trương Vi Tuấn chồng bà Phạm Thị Nhung sở hữu 100% vốn điều lệ và giữ chức vụ Giám đốc			Phát sinh trong 6 tháng đầu năm 2024	Nghị quyết HĐQT số 83/2023/NQ-HĐQT ban hành ngày 12/4/2023 về việc thông qua hợp đồng, giao dịch với các bên liên quan	Hợp đồng tiền gửi tại VPBank. Không cung cấp số lượng và giá trị giao dịch do bảo mật thông tin	

4.3 Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác: Không có

PHỤ LỤC 3: Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ
1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Ngô Chí Dũng		Chủ tịch HĐQT			328,553,899	4.1411%	
1.1	Ngô Chí Trình					-	0.0000%	Bố ruột
1.2	Vũ Thị Quyên					325,888,953	4.1075%	Me ruột
1.3	Phạm Công Việt					90,160	0.0011%	Bố vợ
1.4	Đặng Thị Lâm					393,201	0.0050%	Me vợ
1.5	Hoàng Anh Minh					326,753,193	4.1184%	Vợ
1.6	Ngô Minh Phương					10,799,880	0.1361%	Con ruột
1.7	Ngô Phương Anh					-	0.0000%	con ruột
1.8	Ngô Chí Trung Johnny					70,000,000	0.8823%	Con ruột
1.9	Nguyễn Cảnh Sơn Tùng					-	0.0000%	Con rể
1.10	Ngô Thị Khánh Hòa					-	0.0000%	Chị ruột
1.11	Ngô Thanh Hằng					-	0.0000%	Chị ruột
1.12	Trần Ngọc Bê					51,629,770	0.6507%	Anh rể
1.13	Lê Thiệu Sơn					73	0.0000%	Anh rể
1.14	Công ty cổ phần Eurowindow Holding					-	-	Công ty do ông Nguyễn Cảnh Sơn Tùng- con rể làm thành viên HĐQT kiêm giám đốc tài chính
1.15	Công ty cổ phần Đầu tư và xây dựng số 1 Hà Nội (HIICC)					-	-	Công ty do ông Nguyễn Cảnh Sơn Tùng- con rể làm thành viên HĐQT
1.16	Công ty cổ phần Đầu tư trung tâm thương mại Hà Nội – Mátxcova (Incentra)					-	-	Công ty do ông Nguyễn Cảnh Sơn Tùng- con rể sở hữu trên 10% VĐL
1.17	Công ty cổ phần EuroFinance					-	-	Công ty do ông Nguyễn Cảnh Sơn Tùng- con rể làm chủ tịch HĐQT
1.18	Công ty cổ phần đầu tư trung tâm thương mại Vinh (Vicentra)					-	-	Công ty do Ông Nguyễn Cảnh Sơn Tùng – con rể làm thành viên HĐQT
1.19	Công ty cổ phần Eurowindow Quảng Bình Five Star					-	-	Công ty do ông Nguyễn Cảnh Sơn Tùng- con rể làm Chủ tịch HĐQT
1.20	Công ty cổ phần Đầu tư Nhà Mátxcova – Hà Nội					-	-	Công ty do ông Nguyễn Cảnh Sơn Tùng- con rể làm thành viên HĐQT

1.21	Công ty TNHH MTV Effexi					61,823,400	0.779%	Công ty do ông Ngô Ngọc Trung Johnny – con ruột sở hữu 100% VDL
1.22	Công ty TNHH MTV Rostra					35,108,400	0.443%	Công ty do bà Ngô Minh Phương – con ruột sở hữu 100% VDL
1.23	Công ty Cổ phần Diera Corp					340,030,766	4.286%	Công ty do ông Ngô Chí Trung Johnny và bà Ngô Minh Phương - con ruột của Người nội bộ sở hữu trên 50% VDL
2	Bùi Hải Quân		Phó chủ tịch HĐQT			156,329,202	1.970%	
2.1	Bùi Đình Đô					-	-	Bố ruột
2.2	Mạc Thị Hiền					-	-	Mẹ ruột
2.3	Kim Ngọc Tâm					-	-	bố vợ
2.4	Cao Thị Chín					-	-	Mẹ vợ - Đã mất
2.5	Kim Ngọc Cẩm Ly					286,603,963	3.612%	Vợ
2.6	Bùi Cẩm Thi					-	-	Con ruột
2.7	Bùi Hải Ngân					-	-	Con ruột
2.8	Bùi Hải Sơn					-	-	Anh ruột
2.9	Võ Thanh Thủy					-	-	Chị dâu
2.10	Công ty cổ phần Đầu tư Việt Hải					-	-	-Công ty do Bà Kim Ngọc Cẩm Ly - Vợ Ông Quân sở hữu 9% VDL - Công ty do người kê khai sở hữu từ 10% VDL trở lên - Công ty do người kê khai làm Chủ tịch HĐQT
2.11	Công ty CP Ván Công nghệ Cao Bison					-	-	- Công ty do người kê khai sở hữu từ 10% VDL trở lên - Công ty do người kê khai làm thành viên HĐQT
2.12	Công ty cổ phần bảo hiểm OPES					-	-	Công ty do người kê khai làm chủ tịch HĐQT - Công ty con của VPBank
3	Lô Bằng Giang		Phó chủ tịch HĐQT			8,249,316	0.104%	
3.1	Lô Trung Hải					-	-	Bố ruột - Đã mất
3.2	Lý Thị Thu Hà					282,127,582	3.556%	Mẹ ruột

3.3	Nguyễn Phú Đức					-	-	Bố vợ - Đã mất
3.4	Trần Thị Kim Thuận					-	-	Mẹ vợ
3.5	Nguyễn Thu Thủy					203,349,411	2.563%	Vợ
3.6	Lô Thủy Dương Sophia					-	-	Con ruột - Còn nhỏ
3.7	Lô Thủy Vy Kristina					-	-	Con ruột - Còn nhỏ
3.8	Lô An Tôn					-	-	Con ruột - Còn nhỏ
3.9	Lô Thủy Minh Melania					-	-	Con ruột - Còn nhỏ
3.10	Lô Hải Yến Ngọc					4,376,259	0.055%	Chị ruột
3.11	Nguyễn Văn Thanh					-	-	Anh rể
3.12	Công ty Tài chính TNHH Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng SMBC (VPB SMBC FC)					-	-	Công ty do người kê khai làm Chủ tịch HĐQT - Công ty con của VPBank
3.13	Công ty TNHH một thành viên Thuy Design House					-	-	Công ty do bà Nguyễn Thu Thủy - vợ ông Lô Bằng Giang sở hữu
3.14	Công ty TNHH Quốc Tế Đương Đại					-	-	Công ty do bà Nguyễn Thu Thủy - vợ ông Lô Bằng Giang sở hữu
3.15	Công ty TNHH thương mại dịch vụ kỹ thuật Yến Thanh					-	-	Công ty do ông Nguyễn Văn Thanh - anh rể ông Lô Bằng Giang sở hữu kiêm tổng giám đốc
3.16	Công ty TNHH một thành viên Xưởng Phim Máu Hồng					-	-	Công ty do bà Nguyễn Thu Thủy - vợ ông Lô Bằng Giang sở hữu
3.17	Công ty TNHH một thành viên Tia Năng Hạ					-	-	Công ty do bà Nguyễn Thu Thủy - vợ ông Lô Bằng Giang sở hữu
4	Nguyễn Văn Phúc		Thành viên HĐQT độc lập			-	-	
4.1	Nguyễn Văn Duy					-	-	Bố ruột - Đã mất
4.2	Nguyễn Thị Cúc					-	-	Mẹ ruột - Đã mất
4.3	Lê Đình Long					-	-	Bố vợ - Đã mất
4.4	Nguyễn Thị Vân					-	-	Mẹ vợ - Đã mất
4.5	Lê Thị Kim Hoa					-	-	Vợ
4.6	Nguyễn Phúc An					-	-	con ruột
4.7	Nguyễn Phúc Hiếu					-	-	con ruột

4.8	Đặng Phương Anh					-	-	Con dâu
4.9	Nguyễn Thị Hạnh					-	-	Chị ruột
4.10	Nguyễn Thị Vinh					-	-	Em ruột
4.11	Nguyễn Thị Hoa					-	-	Em ruột
4.12	Nguyễn Văn Thọ					-	-	Em ruột
4.13	Lê Quang Kính					-	-	Anh rể
4.14	Phan Xuân Hòa					-	-	Em rể
4.15	Trần Thị Hải Yến					-	-	Em dâu
5	Nguyễn Đức Vinh		Tổng Giám Đốc kiêm Thành viên HĐQT			104,905,020	1.322%	
5.1	Nguyễn Văn Sâm					-	-	Bố ruột - Đã mất
5.2	Phạm Thị Thanh					-	-	Mẹ ruột - Đã mất
5.3	Đỗ Xuân Nghi					-	-	Bố vợ - Đã mất
5.4	Đinh Thị Bích Hoàn					-	-	Mẹ vợ - Đã mất
5.5	Đỗ Quỳnh Ngân					-	-	
5.6	Nguyễn Đức Giang					43,690,102	0.551%	vợ
5.7	Nguyễn Quỳnh Phương					27,167,017	0.342%	con ruột
5.8	Nguyễn Việt Phương					-	-	con ruột
5.9	Nguyễn Thị Nhung					-	-	Con dâu
5.10	Nguyễn Đức Tâm					-	-	chị ruột
5.11	Nguyễn Đức Thịnh					-	-	anh ruột
5.12	Nguyễn Đức Lợi					-	-	anh ruột
5.13	Nguyễn Thị Kim Hải					-	-	anh ruột
5.14	Nguyễn Thị Nguyệt Nga					-	-	chị ruột
5.15	Nguyễn Văn Xuyên					-	-	chị ruột
5.16	Đỗ Kim Thịnh					-	-	Anh rể - Đã mất
5.17	Nguyễn Thị Ngọc Bích					-	-	chị dâu
5.18	Trần Thị Hòa					-	-	chị dâu
5.19	Phạm Ngọc Trân					-	-	chị dâu
5.20	Công ty Tài chính TNHH Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng SMBC (VPB SMBC FC)					-	-	anh rể
5.21	Công ty TNHH Thương mại Hữu Lợi					-	-	Công ty con của VPBank do người kê khai là thành viên HĐQT
5.22	Công ty cổ phần Công nghệ Xanh BEKNOW					-	-	Công ty do con trai Nguyễn Đức Giang sở hữu 34% vốn điều lệ
6	Takeshi Kimoto		Thành viên HĐQT			-	-	
6.1	Kenichi Kimoto					-	-	Bố ruột

6.2	Katsuko <u>Kimoto</u>					-	-	Mẹ ruột
6.3	Kyoko <u>Kimoto</u>					-	-	Vợ
6.4	Yayoi <u>Imamura</u>					-	-	Chị gái
6.5	Masaharu <u>Imamura</u>					-	-	Anh rể
6.6	Yahuhiro <u>Nakamura</u>					-	-	Bố vợ
6.7	Kimie <u>Nakamura</u>					-	-	Mẹ vợ
7	Phạm Thị Nhung		Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc thường trực			1,065,995	0.013%	
7.1	Phạm Đình Thạc					-	-	Bố ruột
7.2	Lương Thị Hiền					-	-	Mẹ ruột
7.3	Trương Văn Ngang					-	-	Bố chồng - Đã mất
7.4	Vi Thị Hồng Miêu					-	-	Mẹ chồng
7.5	Trương Vi Tuấn					-	-	Chồng
7.6	Trương Vi Thảo					-	-	Con gái
7.7	Trương Phúc Quân					-	-	Con trai - Con nhỏ
7.8	Phạm Thị Thu Hiền					-	-	Em ruột
7.9	Nguyễn Văn Hóa					-	-	Em rể
7.10	Công ty TNHH Thịnh Kiên					-	-	Công ty do người nội bộ sở hữu 20% vốn điều lệ và giữ chức vụ chủ tịch HĐQT
7.11	Công ty TNHH Tư vấn và kinh doanh bất động sản VPC					-	-	Công ty do người nội bộ sở hữu 10% vốn điều lệ
7.12	Công ty TNHH Thịnh Điện					-	-	Công ty do người nội bộ giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT
7.13	Công ty CP dịch vụ trực tuyến Rông Việt					-	-	Công ty do chồng là ông Trương Vi Tuấn sở hữu 100% vốn điều lệ và giữ chức vụ Giám đốc
7.14	Công ty TNHH Thẩm định giá Thịnh Tín					-	-	Công ty do người nội bộ sở hữu 21.154% vốn điều lệ và giữ chức vụ chủ tịch HĐQT
8	Kim Ly Huyền		Trưởng ban kiểm soát			269,997	0.003%	
8.1	Kim Ngọc Chính					-	-	bố ruột
8.2	Lê Thị Sơn					-	-	mẹ ruột

8.3	Lê Như Mậu					-	-	bố chồng - Đã mất
8.4	Nguyễn Thị Uynh					-	-	Mẹ chồng - Đã mất
8.5	Lê Như Ngọc					-	-	Chồng
8.6	Lê Huyền My					-	-	Con ruột
8.7	Lê Hoàng Nguyên					-	-	Con ruột
8.8	Kim Ngọc Quang					-	-	Em ruột
8.9	Kim Ngọc Tuyên					-	-	Em ruột
8.10	Nguyễn Thị Hiền Lương					-	-	Em dâu
8.11	Vũ Thanh Hương					-	-	Em dâu
9	Trịnh Thị Thanh Hằng		Thành viên Ban Kiểm soát			164,355	0.002%	
9.1	Trịnh Bá Phiến					-	-	Bố ruột
9.2	Nguyễn Thị Đàn					-	-	Mẹ ruột - Đã mất
9.3	Nghiêm Xuân Nông					-	-	Bố chồng
9.4	Nguyễn Thị Sâm					-	-	Mẹ chồng
9.5	Nghiêm Xuân Đức					-	-	Chồng
9.6	Nghiêm Xuân Tùng					-	-	Con ruột - Còn nhỏ
9.7	Nghiêm Xuân Sơn					-	-	Con ruột - Còn nhỏ
9.8	Trịnh Thị Thanh Mai					-	-	Chị ruột
9.9	Trịnh Thanh Chương					-	-	Anh ruột
9.10	Trịnh Thị Thanh Vân					-	-	Chị ruột
9.11	Trịnh Thị Thanh Nhân					-	-	Chị ruột
9.12	Nguyễn Trung Chính					-	-	Anh rể
9.13	Công ty TNHH Transland Hà Nội					-	-	Công ty do ông Trịnh Thanh Chương anh ruột làm Chủ tịch HĐQT
10	Vũ Hồng Cao		Thành viên Ban Kiểm soát			378,855	0.005%	
10.1	Vũ Oanh					-	-	Bố ruột - Đã mất
10.2	Trần Thị Thạch					-	-	Mẹ ruột
10.3	Giang Ngọc Tùng					-	-	Bố vợ - Đã mất
10.4	Nguyễn Thị Thành					-	-	Mẹ vợ
10.5	Giang Thị Thu Hà					-	-	Vợ
10.6	Vũ Gia Hiền					-	-	Con ruột

10.7	Vũ Bích Tuyên					-	-	Chị ruột
10.8	Vũ Thị Kim Tuyên					-	-	Chị ruột
10.9	Nguyễn Công Hợp					-	-	Anh rể - Đã mất
10.10	Ta Xuân Thanh					-	-	Anh rể
10.11	Công ty cổ phần chứng khoán VPBank (VPBank Securities)					-	-	Công ty do anh Vũ Hồng Cao làm trưởng Ban Kiểm Soát
11	Lưu Thị Thảo		Phó Tổng Giám đốc thường trực và Giám đốc điều hành cao cấp			9,898,869	0.125%	
11.1	Lưu Hùng Chương					-	-	bố ruột - Đã mất
11.2	Phạm Thị Nha					-	-	mẹ ruột
11.3	Hoàng Văn Long					-	-	Bố chồng - Đã mất
11.4	Nguyễn Thị Chiến					-	-	Mẹ chồng - Đã mất
11.5	Hoàng Đình Lợi					-	-	chồng
11.6	Hoàng Minh Đức					-	-	con ruột
11.7	Hoàng Minh Trí					-	-	con ruột
11.8	Lưu Thị Phương					-	-	chị ruột
11.9	Lưu Thị Hoa					-	-	em ruột
11.10	Lưu Hùng Kiên					-	-	em ruột
11.11	Đỗ Đình Bốn					-	-	Em rể
11.12	Lê Thế Linh					-	-	Anh rể
11.13	Bùi Thị Nhung		Chuyên viên CC – BP xử lý than phiền KH tập trung – Phòng CS&DVKH 247			-	-	Em dâu
11.14	Công ty TNHH quản lý tài sản Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank AMC)					-	-	Công ty con của VPBank do người kê khai là thành viên HĐQT
11.15	Công ty Cổ phần Năng lượng và Bất động sản Trường Thành					-	-	Công ty do chồng là ông Hoàng Đình Lợi là Phó chủ tịch HĐQT
11.16	Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng 108 Trường Thành					-	-	Công ty do chồng là ông Hoàng Đình Lợi đang là thành viên Hội đồng quản trị
11.17	Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Việt Mỹ (Tên cũ: CTCP Bê Tông Việt Mỹ)					-	-	Công ty do chồng là ông Hoàng Đình Lợi đang là Chủ tịch HĐQT
11.18	Công ty Cổ phần Tập đoàn Trường Thành Việt Nam					-	-	Công ty do chồng là ông Hoàng Đình Lợi đang là Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc
12	Dương Thị Thu Thủy		Phó Tổng Giám đốc			2,179,077	0.027%	
12.1	Dương Tuấn					-	-	Bố ruột - Đã mất
12.2	Trần Thị Nguyệt Thu					-	-	Mẹ ruột

12.3	Nguyễn Ứng					-	-	Bố chồng - Đã mất
12.4	Phạm Thị Hải Âu					-	-	Mẹ chồng - Đã mất
12.5	Nguyễn Hải Vân					-	-	Chồng
12.6	Nguyễn Thái Sơn					-	-	Con ruột
12.7	Nguyễn Minh Nguyên					-	-	Con ruột - Con nhỏ
12.8	Nguyễn Trang Nguyên					-	-	Con ruột - Con nhỏ
12.9	Dương Tuấn Đức					-	-	Em ruột
12.10	Dương Mỹ Hạnh					-	-	Em ruột
12.11	Vũ Tô Hằng					-	-	Em dâu
13	Nguyễn Thành Long		Phó Tổng Giám đốc			436,541	0.006%	
13.1	Nguyễn Luân					-	-	Bố ruột - Đã mất
13.2	Nguyễn Thị Hoat					-	-	Mẹ ruột
13.3	Nguyễn Trọng Khiêm					-	-	Bố vợ - Đã mất
13.4	Nguyễn Thị Kim Phi					-	-	Mẹ Vợ
13.5	Nguyễn Thị Vân Khanh					35,000	0.000%	Vợ
13.6	Nguyễn Minh Trang					-	-	Con ruột
13.7	Nguyễn Phương Anh					-	-	Con ruột
13.8	Nguyễn Tiến Đạt					-	-	Anh ruột
13.9	Nguyễn Thị Bảo Thư					-	-	Em vợ
13.10	Phạm Hồng Vân					-	-	Chị dâu
13.11	Bùi Đức Hiền					-	-	Em rể
13.12	Công ty TNHH một thành viên Quản lý nợ và khai thác tài sản (SHB AMC Co.,Ltd.)					-	-	Công ty do vợ là bà Nguyễn Thị Vân Khanh là Giám đốc/ Tổng giám đốc
14	Nguyễn Thanh Bình		Phó Tổng Giám đốc			955,964	0.012%	
14.1	Nguyễn Khắc Miến					-	-	Bố ruột - Đã mất
14.2	Vân Thị Vượng					-	-	Mẹ ruột
14.3	Nguyễn Văn Lược					-	-	Bố vợ - Đã mất
14.4	Nguyễn Thị Vân					-	-	Mẹ vợ - Đã mất
14.5	Nguyễn Thị Ngọc Anh					1,979,958	0.025%	Vợ
14.6	Nguyễn Ngọc Ánh					-	-	Con ruột
14.7	Nguyễn Anh Tuấn					-	-	Con ruột
14.8	Nguyễn Minh Anh					-	-	Con ruột
14.9	Nguyễn Quang Minh					-	-	Anh ruột
14.10	Nguyễn Thanh Nam					-	-	Anh ruột - Đã mất
14.11	Nguyễn Thanh An					-	-	Em ruột - Đã mất
14.12	Nguyễn Thị Thanh Nhân					1	0.000%	Em ruột
14.13	Nguyễn Thanh Bắc					3,414	0.000%	Em ruột
14.14	Lê Thị Vân					-	-	Chị dâu
14.15	Phạm Thị Mẫn					-	-	Chị dâu
14.16	Đình Thanh Huyền					-	-	Em dâu

14.17	Nguyễn Thế Vương					-	-	Em rể
14.18	Công ty TNHH quản lý tài sản Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vương (VPBank AMC)					-	-	Công ty do người kê khai làm Chủ tịch HĐQT
14.19	Công đoàn Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vương Hội sở					7,212,258	0.091%	Ông Nguyễn Thanh Bình là chủ tịch Công đoàn Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vương Hội sở
15	Đình Văn Nho		Phó Tổng Giám đốc			1,628,107	0.021%	
15.1	Đình Văn Thiệu					-	-	Bố ruột
15.2	Cao Thị Đễ					-	-	Mẹ ruột
15.3	Hoàng Thị Thanh					-	-	Mẹ vợ
15.4	Nguyễn Chinh Thắng					-	-	Vợ
15.5	Đình Mai Chi					-	-	Con ruột
15.6	Đình Minh Anh					-	-	Con ruột - Còn nhỏ
15.7	Đình Việt Dũng					-	-	Con ruột - Còn nhỏ
15.8	Đình Thị Thương					-	-	Em ruột
15.9	Đình Văn Tùng					-	-	Em ruột
15.10	Đặng Quang Tâm					-	-	Em rể
15.11	Nguyễn Thị Thu					-	-	Em dâu
16	Phùng Duy Khương		Phó Tổng Giám đốc thường trực phụ trách phía Nam			1,282,486	0.016%	
16.1	Phùng Quốc Khánh					-	-	Bố ruột
16.2	Lương Thị Kim Phụng					-	-	Mẹ ruột
16.3	Phùng Cao Khang					-	-	Con ruột
16.4	Phùng An Lam					-	-	Con ruột
16.5	Phùng Thị Tường Vi					-	-	Em ruột
16.6	Nguyễn Lê Bá Huy					-	-	Em rể
17	Lê Hoàng Khánh An		Giám đốc Tài chính			348,092	0.004%	
17.1	Lê Quang Minh					-	-	Bố ruột
17.2	Hoàng Thị Tâm					-	-	Mẹ ruột
17.3	Lê Hoàng Khánh Trang					-	-	Em ruột
17.4	Phạm Lương Tiến					-	-	Em rể



18	Nguyễn Thị Thu Hằng		Kế Toán Trưởng			178,640	0.002%	
18.1	Nguyễn Văn Mão					-	-	Bố ruột - Đã mất
18.2	Bùi Thị Hà					-	-	Mẹ ruột
18.3	Hoàng Văn Quý					-	-	Bố chồng - Đã mất
18.4	Hoàng Thị Nghĩa					-	-	Mẹ chồng - Đã mất
18.5	Hoàng Đức Tiến					-	-	Chồng
18.6	Hoàng Vũ					-	-	Con ruột
18.7	Hoàng Lan Phương					-	-	Con ruột
18.8	Nguyễn Bích Thủy					-	-	Chị ruột - Đã mất
18.9	Nguyễn Việt Long					-	-	Em rể
18.10	Nguyễn Thị Bích Ngọc					-	-	Em ruột
19	Lê Lan Kim		Người phụ trách quản trị Công ty/thư ký công ty			647,242	0.008%	
19.1	Lê Đình Hương					-	-	Bố ruột - Đã mất
19.2	Lê Bạch Yến					-	-	Mẹ ruột
19.3	Hoàng Thị Huy					-	-	Mẹ chồng
19.4	Nguyễn Xuân Minh					-	-	Bố chồng - Đã mất
19.5	Nguyễn Xuân Thắng					1,650	0.000%	Chồng
19.6	Nguyễn Anh Thư					-	-	Con ruột - Còn nhỏ
19.7	Nguyễn Khánh Hà					-	-	Con ruột - Còn nhỏ
19.8	Lê Hà An					-	-	Chị gái
19.9	Lê Bảo Ngọc					534	0.000%	Em trai
19.10	Lê Quý Báu					-	-	Anh rể
19.11	Đinh Thị Kiên Giang					-	-	Em dâu

2. Giao dịch cổ phiếu trong năm của người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

STT	Người thực hiện giao dịch	Cổ đông nội bộ/Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, cổ tức thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Lê Hoàng Khánh An	Giám đốc Tài chính	357,892	0.005%	348,092	0.004%	Mua cổ phiếu
2	Nguyễn Thị Thu Hằng	Kế Toán Trưởng	188,440	0.003%	178,640	0.002%	Mua cổ phiếu
3	Nguyễn Thanh Bắc	Em ruột ông Nguyễn Thanh Bình	2,864	0.000%	3,414	0.000%	Mua cổ phiếu
4	Dương Mỹ Hạnh	Em ruột bà Dương Thị Thu Thủy	3,400	0.000%	-	0.000%	Bán cổ phiếu
5	Nguyễn Xuân Thắng	Chồng bà Lê Lan Kim	750	0.000%	1,650	0.000%	Mua cổ phiếu